

## **BÀI 3: NHỮNG CÁI TÊN** (tiết 11 – 14, SHS, tr.34 – 36)

### **I. MỤC TIÊU**

1. Nói được với bạn về tên của em; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh họa.

2. Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: *Mỗi cái tên đều có ý nghĩa, gửi gắm những điều đẹp để mẹ cha mong ước cho em*; biết liên hệ bản thân: *chăm chỉ rèn luyện để xứng với tên mình – mong ước mà cha mẹ gửi gắm*; biết viết tên riêng đúng chính tả và trang trí bằng tên riêng của mình.

3. Viết đúng chữ *C* hoa và câu ứng dụng.
4. Viết hoa đúng tên riêng của người.
5. Nói được với người thân về tên các bạn trong lớp.

### **II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- Những tờ giấy viết tên HS (có thể viết cách điệu, sáng tạo).
- Mẫu chữ viết hoa *C*.
- Bảng phụ ghi khổ thơ thứ hai và ba.
- Thẻ từ để HS ghi các từ ngữ ở BT 3.
- Ảnh HS trong lớp (nếu được) để làm BT.

### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### TIẾT 1, 2

##### A. Khởi động

- HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về tên của em: tên em là gì, ý nghĩa của tên, điều mong ước của cha mẹ khi đặt tên cho em,...
- HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Những cái tên*.
- HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh họa để phán đoán nội dung bài đọc: nhân vật, việc làm của các nhân vật,...

##### B. Khám phá và luyện tập

###### 1. Đọc

###### 1.1. Luyện đọc thành tiếng

- HS nghe GV đọc mẫu (Gợi ý: giọng đọc thông thả, trong sáng, vui tươi).
- HS nghe GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *bao nhiêu, bấy nhiêu, ước, ...*; hướng dẫn cách ngắt nghỉ hơi sau các dòng thơ, khổ thơ.
- HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài thơ trong nhóm nhỏ và trước lớp.

###### 1.2. Luyện đọc hiểu

- HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *vô hình* (không có hình thể, không nhìn thấy được),...
- HS đọc thầm bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.
- HS nêu nội dung bài đọc: *Mỗi cái tên đều có ý nghĩa, gửi gắm những điều đẹp để mẹ cha mong ước cho em.*
- HS liên hệ bản thân: *chăm chỉ rèn luyện để xứng đáng với tên mình – với mong ước mà cha mẹ gửi gắm.*

###### 1.3. Luyện đọc lại

- HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.
- HS nghe GV đọc lại khổ thơ thứ hai và ba.
- HS luyện đọc trong nhóm khổ thơ thứ hai và ba.
- HS luyện đọc thuộc lòng khổ thơ thứ hai theo cách GV hướng dẫn (Phương pháp xoá dần).
- HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trong nhóm đôi.
- Một vài HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.

#### 1.4. Luyện tập mở rộng

- HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Tên ai cũng đẹp*.
- HS viết và trang trí bảng tên của mình (VBT).
- HS nghe một vài bạn trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả.

### TIẾT 3, 4

#### 2. Viết

##### 2.1. Luyện viết chữ C hoa

- HS quan sát mẫu chữ C hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ C hoa.
- HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ C hoa.
- HS viết chữ C hoa vào bảng con.
- HS tô và viết chữ C hoa vào VTV.

##### 2.2. Luyện viết câu ứng dụng

- HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng “*Có chí thì nên.*”.
- HS nghe GV nhắc lại quy trình viết chữ C hoa và cách nối từ chữ C hoa sang chữ o.
- HS quan sát cách GV viết chữ Có.
- HS viết chữ Có và câu ứng dụng “*Có chí thì nên.*” vào VTV.

##### 2.3. Luyện viết thêm

- HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ:

*Tre già ôm lấy măng non*

*Chắt chiu như mẹ yêu con tháng ngày.*

*Tố Hữu*

- HS viết chữ C hoa, chữ *Chắt* và câu thơ vào VTV.

##### 2.4. Đánh giá bài viết

- HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.
- HS nghe GV nhận xét một số bài viết.

#### 3. Luyện từ

- HS xác định yêu cầu của BT 3.
- HS quan sát các từ ngữ ở trong các thẻ màu xanh và các thẻ màu hồng, thảo luận nhóm nhỏ để nhận xét cách viết các từ ngữ thuộc mỗi nhóm và giải thích. Chia sẻ kết quả trước lớp.

- HS nghe GV nhận xét kết quả.
- HS rút ra nhận xét: *Khi viết tên riêng của người, em cần viết hoa chữ cái đầu mỗi tiếng tạo thành tên riêng đó.*

#### **4. Luyện câu**

##### **4.1. Nhận diện tên riêng của người**

- HS xác định yêu cầu của BT 4a, quan sát tranh, đọc lại bài thơ *Những cái tên*.
- HS thảo luận nhóm đôi, xác định các tên riêng được nhắc đến trong bài thơ.
- HS nghe bạn và GV nhận xét.

##### **4.2. Viết tên riêng các bạn trong lớp**

- HS xác định yêu cầu của BT 4b.
- HS mỗi nhóm nhận ảnh 2 bạn trong lớp có tên riêng bắt đầu bằng chữ cái A, Ă, Â, B, C.
- HS viết tên hai bạn trong ảnh và chia sẻ trong nhóm cách em viết tên riêng của các bạn trong ảnh.
- HS nghe bạn và GV nhận xét cách viết.
- HS viết vào VBT tên các bạn trong ảnh.
- HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.

#### **C. Vận dụng**

- HS xác định yêu cầu của hoạt động: *Nói với người thân về tên của các bạn trong lớp.*
- HS nghe GV hướng dẫn những nội dung có thể nói với người thân:
  - + *Em được nghe những bạn nào trong lớp chia sẻ về tên mình?*
  - + *Li do bố mẹ đặt tên cho bạn như thế?*
  - + *Em thích tên bạn nào? Vì sao?*
  - + ...
- Nếu còn thời gian, GV có thể tổ chức cho HS thực hiện hoạt động theo nhóm nhỏ ở lớp trước khi trao đổi với người thân ở nhà.
- HS nói trước lớp.
- HS nghe bạn và GV nhận xét cách em nói về tên các bạn.